

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày: 08/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Út

Ông Lưu Danh Thùy

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yên- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Phạm Thị H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1949 tại phường P, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Tổ D2, phường G, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/10; Con ông: Phạm Văn K (đã chết); Con bà: Trịnh Thị N (đã chết); Chồng: Lý Đức S (đã chết); con: 04 con, con lớn nhất sinh năm 1973, con nhỏ nhất sinh năm 1981. Anh, em ruột: Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 08 anh chị em.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/7/2011, bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (*phạt tiền*) về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/12/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 6/2025, Phạm Thị H bán số lô, số đề trái phép cho khách trước cửa nhà riêng thuộc tổ D2, phường G, tỉnh Cao Bằng. H bán số lô, số đề bằng hình thức ghi các số lô, số đề vào một tờ giấy (*gọi là cáp đề*) do H chuẩn bị trước rồi ghi số lô, số đề vào 02 (*hai*) tờ giấy khác nhau, 01 (*một*) tờ ghi số lô đề để đối chiếu làm căn cứ trả thưởng cho khách, 01 (*một*) tờ H ghi thêm các số lô đề H tự đánh. Sau đó H đưa cáp đề cho khách, còn tờ giấy ghi số lô đề của khách và của H tự đánh sẽ cho chủ đề. Hình thức chơi số lô, số đề như sau: Về số lô, H lấy mỗi điểm lô 23.000đ (*hai mươi ba nghìn đồng*), tỉ lệ được thua là 1/80, nếu khách trúng 1 điểm lô thì được 80.000đ (*tám mươi nghìn đồng*), khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 (*hai mươi bảy*) giải xổ miền Bắc ngày hôm đó. Đối với số đề, tỷ lệ được thua là 1/70, nếu khách đánh trúng 1000đ (*một nghìn đồng*) tiền đề thì được trả 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*), khách trúng đề là khách đánh trúng hai số cuối của giải đặc biệt xổ miền Bắc ngày hôm đó. Khách chơi đề sẽ được H cắt lại 20% số tiền khách chơi. Sau khi ghi số lô, số đề cho khách, H sẽ gửi bảng tổng hợp lô đề cho một người phụ nữ (*không rõ họ tên, địa chỉ*) thường đến nhà H vào 17 giờ hàng ngày. H và người này thỏa thuận, khi ghi lô đề thì với mỗi điểm lô H sẽ được hưởng 500đ (*năm trăm đồng*), đối với số đề sẽ được thanh toán 05% tổng số tiền khách chơi.

Hành vi của bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSKV1 ngày 02/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng đã truy tố Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Ngày 15/12/2025, bị cáo đã ghi số lô, đề cho người chơi và tự ghi thêm số lô, đề cho bản thân với tổng số tiền đánh bạc là 7.495.000đ (*bảy triệu bốn trăm chín mươi năm nghìn đồng*).

Đối với số tiền bị Cơ quan điều tra thu giữ 6.600.000đ (*sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*), trong đó 4.319.000đ (*bốn triệu ba trăm mười chín nghìn đồng*) là tiền bị cáo ghi số lô, số đề cho người chơi, còn lại 2.281.000đ (*hai triệu hai trăm*

tám mươi một nghìn đồng) là tiền bị cáo bán tạp hóa và tiền vốn nhập hàng. Bị cáo không có ý kiến gì đối với số tiền bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Kết thúc việc hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo hình phạt tiền từ 20 đến 30 triệu đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản sự việc hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng; phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Xét thấy các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập là khách quan và đúng trình tự thủ tục Tố tụng hình sự, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 15/12/2025, Phạm Thị H đã ghi lô đề cho người chơi với tổng số tiền 4.864.000đ (*bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*) và tự ghi thêm số lô, đề cho bản thân với số tiền 2.631.000đ (*hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc là 7.495.000đ (*bảy triệu bốn trăm chín mươi năm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp bằng hành vi bị pháp luật nghiêm cấm.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Ngày 18/7/2011, bị cáo bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (*phạt tiền*) về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội là người từ đủ 70 tuổi trở lên quy định tại các điểm s, i, o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Căn cứ vào nhân thân người phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người cao tuổi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo có nguyện vọng được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính và đã nộp 01 (một) biên lai nộp tiền tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để đảm bảo một phần cho việc thi hành hình phạt này. Xét thấy bị cáo có điều kiện, khả năng thực hiện hình phạt tiền nên cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Cao Bằng, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

Cần truy thu, tịch thu số tiền là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, trong đó: Tịch thu số tiền bị cáo nhận từ người chơi lô, đề là 4.319.000đ (bốn triệu ba trăm mười chín nghìn đồng); truy thu số tiền bị cáo tự ghi lô, đề cho bản thân là 2.631.000đ (hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội 2.281.000đ (hai triệu hai trăm tám mươi một nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Bị cáo có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với những người ghi số lô, đề với bị cáo và người phụ nữ bị cáo chuyển bảng đề, bị cáo đều không biết họ tên, địa chỉ của những người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Phạm Thị H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0000283 ngày 08/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 15.000.000đ (mười năm triệu đồng).

2. Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền 2.631.000đ (hai triệu sáu trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

- Tịch thu số tiền: 4.319.000đ (bốn triệu ba trăm mười chín nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo số tiền: 2.281.000đ (hai triệu hai trăm tám mươi mốt nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận toàn bộ vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 75a ngày 07/4/2026.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKS khu vực 1- Cao Bằng;
- THADS Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Hoài Anh

